



PHỤ LỤC CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
KẾ HOẠCH HỌC TẬP ĐÚNG HẠN (4 NĂM)
(Trình độ tiếng Anh đầu vào EIC 1)

Ngành: **QUAN HỆ CÔNG CHÚNG**

Bậc: **ĐẠI HỌC**

Loại hình đào tạo: **Đào tạo từ xa**

Khóa: **2025-2029**

(Kế hoạch học tập xây dựng dựa trên Chương trình đào tạo ngành Quan hệ công chúng được ban hành theo Quyết định số 3700 /QĐ-ĐHHS của Hiệu trưởng trường Đại học Hoa Sen, ký ngày 29/10/2025)

NĂM 1

HỌC KỲ 1

STT	MSHP	Tên học phần tiếng Việt	Tên học phần tiếng Anh	Tín chỉ	Tổng số tiết	Học phần trước
1	MK203DL01	Marketing căn bản	Introduction to Marketing	3	45	
2	TT108DL02	Tiếng Việt trong truyền thông	Vietnamese in Communication	3	45	
3	BA104DL01	Quản trị học	Introduction to Management	3	45	
4	DC140DL01	Triết học Mác-Lênin	Marxist-Leninist Philosophy	3	45	
Tổng cộng				12	180	

HỌC KỲ 2

STT	MSHP	Tên học phần tiếng Việt	Tên học phần tiếng Anh	Tín chỉ	Tổng số tiết	Học phần trước
1	DC141DL01	Kinh tế chính trị Mác-Lênin	Marxist-Leninist Political Economy	2	30	Học sau hoặc học song song với học phần DC140DL01_Triết học Mác-Lênin
2	MIS215DL01	Tin học ứng dụng khối ngành Kinh tế	Information Technology in Business	3	45	
3	GLAW101DL01	Pháp luật đại cương	Introduction to Law	3	45	
4	TT104DL02	Tổng quan về Truyền Thông	Introduction to Media and Communication	3	45	
5		Giáo dục thể chất 1		1	30	
Tổng cộng				12	195	

HỌC KỲ 3

STT	MSHP	Tên học phần tiếng Việt	Tên học phần tiếng Anh	Tín chỉ	Tổng số tiết	Học phần trước
1	AV012DL01	Anh văn giao tiếp quốc tế 1	EIC 1	0	105	
2	DC142DL01	Chủ nghĩa xã hội khoa học	Scientific Socialism	2	30	DC140DL01_Triết học Mác-Lenin, DC141DL01_Kinh tế chính trị Mác-Lenin
3	PR101DL02	Viết bình luận và tranh luận	Expository and Argumentative Writing	3	60	
4	MK202DL02	Hành vi Người tiêu dùng	Consumer Behavior	3	45	MK203DL01_Marketing căn bản
5	PR202DL01	Nhập môn Quan hệ Công chúng	Introduction to Public Relations	3	45	TT104DL02_Tổng quan về truyền thông
6		Giáo dục thể chất 2		1	30	
Tổng cộng				12	315	

NĂM 2

HỌC KỲ 4

STT	MSHP	Tên học phần tiếng Việt	Tên học phần tiếng Anh	Tín chỉ	Tổng số tiết	Học phần trước
1	AV012DL01	Anh văn giao tiếp quốc tế 2	EIC 2	0	105	AV012DL01_Anh văn giao tiếp quốc tế 1
2	DC143DL01	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Ho Chi Minh's Ideology	2	30	DC142DL01_Chủ nghĩa xã hội khoa học
3	TT204DL02	Luật và đạo đức truyền thông	Media Law and Ethics	3	60	TT104DL02_Tổng quan về truyền thông
4	MK403DL01	Quản trị quan hệ khách hàng (CRM)	Customer Relationship Management	3	45	MK202DL01_Hành vi người tiêu dùng
5	PR201DL01	Tổng quan về Kinh doanh & quản trị doanh nghiệp	Business & Management Fundamentals	3	45	TT104DL02_Tổng quan về truyền thông
6		Giáo dục thể chất 3		1	30	
7		Giáo dục quốc phòng		0	165	
Tổng cộng				12	480	

HỌC KỲ 5

STT	MSHP	Tên học phần tiếng Việt	Tên học phần tiếng Anh	Tín chỉ	Tổng số tiết	Học phần trước
1	DC144DL01	Lịch sử Đảng Cộng Sản Việt Nam	Vietnam Communist Party's History	2	30	DC140DL01_Triết học Mác-Lenin; DC141DL01_Kinh tế chính trị Mác-Lenin; DC142DL01_Chủ nghĩa xã hội khoa học; DC143DL01_Tư tưởng Hồ Chí Minh
2	AV013DL01	Anh văn giao tiếp quốc tế 3	EIC 3	0	105	AV012DL01_Anh văn giao tiếp quốc tế 2
3	MK308DL02	Quản trị truyền thông Marketing tích hợp	Integrated Marketing Communications Management	3	45	MK203DL01_Marketing căn bản
4	MK318DL01	Phương tiện truyền thông Marketing mạng xã hội	Social media marketing	3	45	MK203DL01_Marketing căn bản
5	TT216DL01	Văn hóa đại chúng Châu Á	Asian Popular Culture	3	45	TT104DL02_Tổng quan về truyền thông
6	PR204DL01	Truyền thông thị giác	Visual Communication	3	45	PR202DL01_Nhập môn Quan hệ công chúng
Tổng cộng				14	315	

HỌC KỲ 6

STT	MSHP	Tên học phần tiếng Việt	Tên học phần tiếng Anh	Tín chỉ	Tổng số tiết	Học phần trước
1	AV015DL01	Anh văn giao tiếp quốc tế 4	EIC4	0	105	AV013DL01_Anh văn giao tiếp quốc tế 3
2	PR302DL01	Nghiên cứu trong hoạt động quan hệ công chúng	Public Relations Research	3	45	PR202DL01_Nhập môn Quan hệ công chúng
3	PR304DL01	Kỹ năng viết nâng cao cho hoạt động quan hệ công chúng	Advanced Writing for PR	3	45	PR202D_Nhập môn Quan hệ công chúng
4	PR301DL01	Kỹ năng nói trước công chúng	Public Speaking	3	45	TT104DL01_Tổng quan về truyền thông
5		Tự chọn Giáo dục khai phóng 1		3	45	
Tổng cộng				12	285	

NĂM 3**HỌC KỲ 7**

STT	MSHP	Tên học phần tiếng Việt	Tên học phần tiếng Anh	Tín chỉ	Tổng số tiết	Học phần trước
1	AV016DL01	Anh văn giao tiếp quốc tế 5	EIC5	5	105	AV015DL01_Anh văn giao tiếp quốc tế 4
2	PR303DL01	Hoạch định chiến lược & quản trị chương trình quan hệ công chúng	Public Relations Campaign & Management	3	45	PR302DL01_Nghiên cứu trong hoạt động Quan hệ công chúng hoặc TT104DL02_Tổng quan về TTNT hoặc PR202DL01_Nhập môn Quan hệ công chúng
3	MK407DL01	Quản trị tài trợ và sự kiện	Events & Sponsors Management	3	45	MK203DL01_Marketing căn bản
4		Tự chọn Giáo dục khai phóng 2		3	45	
Tổng cộng				14	240	

HỌC KỲ 8

STT	MSHP	Tên học phần tiếng Việt	Tên học phần tiếng Anh	Tín chỉ	Tổng số tiết	Học phần trước
1	AV210DL01	Anh văn giao tiếp quốc tế 6	EIC 6	5	105	AV016DL01_Anh văn giao tiếp quốc tế 5
2	MK401DL01	Quản trị thương hiệu	Brand Management	3	45	MK203DL01_Marketing căn bản
3	PR401DL01	Truyền thông doanh nghiệp	Corporate Communications	3	45	PR202DL01_Nhập môn Quan hệ công chúng
4	TT402DL01	Kinh doanh sản phẩm truyền thông	Media Selling	3	45	TT301DL01_Nghiên cứu marketing
Tổng cộng				14	240	

HỌC KỲ 9

STT	MSHP	Tên học phần tiếng Việt	Tên học phần tiếng Anh	Tín chỉ	Tổng số tiết	Học phần trước
1	MK406DL01	Marketing nội dung	Content Marketing	3	45	MK203DL01_Marketing căn bản
2	PR309DL02	Đề án: Kế hoạch và triển khai hoạt động quan hệ công chúng	Project: Public Relations activities - Planning & Execution	3	0	MK308DL02_Quản trị truyền thông Marketing tích hợp
3	PR402DL01	Quản lý khủng hoảng truyền thông	Crisis Communications Management	3	45	PR202DL01_Nhập môn Quan hệ công chúng
4	TT324DL02	Sáng tạo ý tưởng và viết lời quảng cáo	Ideation and Copywriting	3	45	
Tổng cộng				12	135	

NĂM 4**HỌC KỲ 10**

STT	MSHP	Tên học phần tiếng Việt	Tên học phần tiếng Anh	Tín chỉ	Tổng số tiết	Học phần trước
1	PR451DL02	Đồ án tốt nghiệp	Graduation Project	9	0	
Tổng cộng				9	0	

- Tổng số tín chỉ tích lũy: 120

- Tổng số tín chỉ không tích lũy: 3

Lưu ý:

1/ Đối với các Kế hoạch học tập dành cho sinh viên có trình độ tiếng Anh đầu vào, các môn tiếng Anh được sắp xếp theo Quy định tiếng Anh hiện hành.

2/ Các học phần Giáo dục thể chất sẽ được sắp xếp tùy điều kiện thực tế của nhà trường.

Ngày 29 tháng 10 năm 2025

P.Trường khoa
(Ký và ghi rõ họ tên)

Thư

TS. Đoàn Thị Ngọc Chung

Ngày 29 tháng 10 năm 2025

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

han

TS. Phan Thị Việt Nam

Ngày 29 tháng 10 năm 2025

Giám đốc chương trình
(Ký và ghi rõ họ tên)

Quang

Trương Quang Vinh

